

**BIỂU PHÍ DỊCH VỤ CHỨNG KHOÁN TẠI HFT**

Công ty Cổ phần Chứng khoán HFT (HFT) trân trọng thông báo đến Quý Khách hàng biểu phí dịch vụ chứng khoán tại HFT áp dụng từ ngày 28/06/2019 như sau:

**I. GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

- Phí giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền:

Gói	Phí giao dịch	Điều kiện áp dụng
WARREN	<b>0,04%</b>	<b>Khi giao dịch trên tài khoản thường</b>
FISHER	<b>0,05%</b>	<b>Khi giao dịch trên tài khoản ký quỹ</b>
SOROS	<b>0,03%</b>	Áp dụng cho tài khoản thường trong tháng khi tổng giá trị giao dịch trên tài khoản thường của tháng liền trước đạt từ <b>9,9 tỷ đồng</b> (Tức là, trong tháng nếu tổng giá trị giao dịch dưới 9,9 tỷ đồng, phí giao dịch cho tháng tiếp theo sẽ được áp dụng theo gói WARREN với phí giao dịch là 0,04%)

- Phí đóng/mở tài khoản: Miễn phí

**II. LƯU KÝ**

TT	LOẠI DỊCH VỤ	MỨC PHÍ
1	Lưu ký chứng khoán	0,5 đồng/1 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền/30 ngày
2	Chuyển chứng khoán để thanh toán giao dịch BÁN chứng khoán	Miễn phí
3	Chuyển chứng khoán từ HFT sang công ty chứng khoán khác theo yêu cầu của khách hàng (áp dụng cả cho trường hợp để tắt toán tài khoản)	0,5 đồng/cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền Tối đa 1.000.000 đồng/1 lần/1 mã chứng khoán
4	Nhận chuyển khoản chứng khoán từ công ty chứng khoán khác	Miễn phí

TT	LOẠI DỊCH VỤ	MỨC PHÍ
5	Chuyển quyền sở hữu không qua hệ thống giao dịch của SGDCK	
5.1	Cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật	0,2%/giá trị giao dịch chuyển nhượng đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền
5.2	Chuyển nhượng chứng khoán đã niêm yết/đăng ký giao dịch do UNCKNN chấp thuận	
5.3	Chuyển quyền sở hữu chứng khoán của các công ty đại chúng đã đăng ký tại VSD nhưng chưa, không niêm yết, đăng ký giao dịch trên các SGDCK	
5.4	Chuyển quyền sở hữu chứng khoán do chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, góp vốn bằng cổ phiếu thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán	0,03% giá trị chuyển nhượng sở hữu đối với cổ phiếu
5.5	Chuyển quyền sở hữu chứng khoán (áp dụng đối với cả bên chuyển quyền và bên nhận chuyển quyền) trong các trường hợp biếu, tặng, cho, thừa kế giữa vợ với chồng, giữa cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi, giữa cha chồng, mẹ chồng với con dâu, giữa cha vợ, mẹ vợ với con rể, giữa ông nội bà nội với cháu nội, ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại, giữa anh, chị em ruột với nhau.	0,2%/giá trị giao dịch
5.6	Chuyển quyền sở hữu do thực hiện chào mua công khai (Bao gồm phí trả VSD và không bao gồm phí công bố thông tin)	0,15%/giá trị chuyển nhượng đối với cổ phiếu
5.7	Chuyển quyền sở hữu do bán đấu giá phần vốn nhà nước tại các công ty cổ phần	0,15% giá trị chuyển nhượng sở hữu đối với cổ phiếu
5.8	Chuyển quyền sở hữu chứng khoán trong giao dịch hoán đổi CCQ ETF	0,1% giá trị chứng khoán cơ cấu hoán đổi theo mệnh giá quỹ ETF
6	Rút chứng khoán	1 đồng/cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền Tối đa: 1.000.000 đồng/1 lần/1 mã chứng khoán
7	Phong tỏa, giải tỏa (Tại HFT và VSD) và quản lý đối với chứng khoán cầm cố (nếu có)	Phí áp dụng đối với từng lần thực hiện phong tỏa phát sinh (không thu phí đối với chứng khoán giải tỏa): 0,4% giá trị giao dịch (theo mệnh giá)

<b>TT</b>	<b>LOẠI DỊCH VỤ</b>	<b>MỨC PHÍ</b>
		Tối thiểu: 500.000 đồng/lần thực hiện. Tối đa: 5.000.000 đồng/lần thực hiện.
8	Chuyển nhượng quyền đăng ký mua thêm	- Cùng công ty: 50.000 VNĐ/1 hồ sơ - Khác công ty: 100.000 VNĐ/1 hồ sơ

### **III. GIAO DỊCH TIỀN**

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG GIAO DỊCH</b>	<b>MỨC PHÍ</b>
1	Giao dịch tiền mặt: Nộp tiền vào Tài khoản giao dịch chứng khoán tại HFT	Theo quy định của các ngân hàng
2	Giao dịch chuyển khoản trong nước	Theo quy định của các ngân hàng

### **IV. DỊCH VỤ TÀI CHÍNH**

- Phí ứng trước tiền bán chứng khoán: 0,025%/ngày (9%/năm).
- Lãi suất vay ký quỹ: 0,025%/ngày (9%/năm).